

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HS-ST  
Ngày 17-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Xuân Hoà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Phương

Bà Giàng Thị Nghĩa

**- Thư ký phiên toà:** Bà Lê Thị Út - Thư ký TAND tỉnh Lai Châu

**- Đại diện VKSND tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:**

Ông Nguyễn Xuân Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2021/TLST-HS ngày 13/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Lường Văn P - sinh năm 1971 tại huyện T, tỉnh L;

Nơi cư trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản T, xã S, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ (không xác định được) và con bà Hà Thị D (đã chết); có vợ là Lý Thị L, sinh năm 1972 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: năm 1999 bị TAND tỉnh Lào Cai xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” – theo khoản 1 Điều 138/BLHS năm 1999, ngày 13/12/2006 bị TAND tỉnh Lai Châu xử phạt 15 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” – theo khoản 4 Điều 112, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48/BLHS năm 1999, bị cáo được Đặc xá tha tù trước thời hạn và chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015, sau đó trở về địa phương sinh sống;

Bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Thào Văn Đ - sinh năm 1988 tại thành phố L, tỉnh L;

Nơi cư trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản Ch, xã S, thành phố L, tỉnh L; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: giáy; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào Văn L (đã chết) và con bà Đà Thị S (đã chết); có vợ là Vui Thị H, sinh năm 1990 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/03/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho các bị cáo:*

Nguyễn Thị Nga – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm TGPLNN tỉnh Lai Châu; (có mặt)

*Người có quyền lợi liên quan:*

Bà Lý Thị L, sinh năm 1972; nơi cư trú: bản T, xã S, huyện T, tỉnh L; (có mặt)

Bà Vui Thị H, sinh năm 1990; nơi cư trú: bản Ch, xã S, thành phố L, tỉnh L. (có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Về hành vi phạm tội của các bị cáo*

Khoảng tháng 2/2021, Lương Văn P nhận được điện thoại của Lương Thị Ph, sinh năm 1982 trú tại bản Nà An, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu gọi điện thoại hỏi mua Heroine, do không có Heroine nên P hẹn khi nào có Heroine sẽ gọi lại cho Ph sau. Sau đó, P gọi điện cho Thào Văn Đ để hỏi mua Heroine, Đ cho biết hiện tại không có, khi nào có sẽ gọi lại cho P sau.

Do có số điện thoại của một người đàn ông dân tộc Dao ở huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nên Đ gọi điện và đặt mua 02 cây Heroine, người này đồng ý và bảo khi nào có Heroine sẽ liên lạc lại sau. Đến khoảng 01 – 02 giờ sáng ngày 20/3/2021, người đàn ông dân tộc Dao gọi điện báo có Heroine và giao Heroine tại chợ San Thàng, thành phố Lai Châu. Khoảng 05 giờ sáng ngày 20/3/2021, Đ ra chợ San Thàng gặp và mua của người đàn ông người Dao 02 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu trắng được đựng bên trong chiếc tất màu đen xám với giá 25.000.000 đồng. Do chưa có tiền nên Đ thỏa thuận với người bán là sẽ trả tiền sau khi Đ bán được Heroine.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, Đ gọi điện thoại cho P thông báo đã có Heroine, do P đang ở Than Uyên nên P bảo Đ mang Heroine xuống nhà mình ở bản Tân Hợp, xã Sơn Bình, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu cho P. Sau đó, P gọi điện cho Ph báo đã có Heroine, Ph bảo P mang Heroine xuống nhà Ph để mua bán. P đồng ý

và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE biển kiểm soát 25B1-713.28 màu sơn xanh đen đi từ huyện Tân Uyên về huyện Tam Đường để gặp Đ, còn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX biển kiểm soát 25B1-694.39 màu sơn đỏ đen mang theo Heroine đi đến huyện Tam Đường.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, Đ và P gặp nhau tại ngã ba Bình Lư thuộc huyện Tam Đường, tại đây cả hai thống nhất cùng đi xe mô tô của Đ đến Tân Uyên bán Heroine, còn xe của P để lại ven đường. Đ đưa cho P chiếc tất màu đen xám bên trong đựng 02 gói Heroine và Đ điều khiển xe mô tô chở P đi, trên đường đi Đ cho P biết bên trong chiếc tất có 02 cây Heroine và bán với giá 27.000.000 đồng, P cầm Heroine và đặt giữa vị trí Đ và P ngồi trên xe mô tô.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi Đ và P đi đến khu vực giáp ranh giữa bản Nà Can xã Bản Bo, huyện Tam Đường với bản Nà An, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác của Công an huyện Tân Uyên phát hiện, kiểm tra. Quá trình kiểm tra, P đã ném chiếc tất bên trong có 02 gói Heroine xuống tà luy âm, còn Đ quay đầu xe mô tô định bỏ chạy thì bị bắt giữ. Tại thời điểm bắt quả tang, P khai nhận số Heroine mà P ném đi là Heroine P và Đ mang đi bán cho Ph để kiếm lời. Ngay sau đó, Công an huyện Tân Uyên tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ Heroine và lập biên bản bắt quả tang đối với P và Đ.

Quá trình điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định:

- Kết luận giám định số 32/KLGD, ngày 01/04/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc đã kết luận: gói 01, số chất bột màu trắng có khối lượng 27,8 gam, trích 0,27 gam, còn lại 27,53 gam; gói 02, số chất bột màu trắng có khối lượng 32,66 gam, trích 0,13 gam, còn lại 32,53 gam. Tổng số 02 gói nghi là chất ma túy thu giữ của Lương Văn P và Thào Văn Đ có khối lượng là 60,46 gam (*sáu mươi phẩy bốn mươi sáu gam*).

- Kết luận giám định số 247/GĐ-KTHS ngày 25/3/2021 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Lai Châu đã kết luận: hai mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu Mẫu 1, Mẫu 2) gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lương Văn P và Thào Văn Đ đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, kết quả giám định cùng các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra.

*Về vật chứng của vụ án*

Quá trình điều tra đã thu giữ và xử lý những đồ vật sau:

- 02 gói Heroine có tổng khối lượng 60,46 gam, đã trích 0,4 gam gửi đi giám định, còn lại 60,06 gam;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 25B1-713.28 thu giữ của Lương Văn P (qua điều tra, xác minh đã xác định là tài sản chung của vợ chồng

và vợ bị cáo không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trao trả cho vợ bị cáo là Lý Thị L);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 25B1-694.39 thu giữ của Thào Văn Đ (qua điều tra, xác minh đã xác định là tài sản chung của vợ chồng và vợ bị cáo không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trao trả cho vợ bị cáo là Vui Thị H);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Thào Văn Đ;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart thu giữ của Lương Văn P.

*Về các vấn đề khác của vụ án*

Đối với đối tượng tên Lương Thị Ph (người mua ma túy), người đàn ông dân tộc Dao (người bán ma túy), quá trình điều tra không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự trong cùng vụ án.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS-P1 ngày 12/8/2021 của VKSND tỉnh Lai Châu truy tố Lương Văn P, Thào Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, Điều 17, Điều 58, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo; áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Thào Văn Đ. Xử phạt bị cáo Lương Văn P từ 16 - 17 năm tù, bị cáo Thào Văn Đ từ 15 - 16 năm tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử khi xem xét quyết định hình phạt cần lưu ý đến hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu vùng xa nhận thức pháp luật có phần hạn chế, hám lời nhất thời nên đã thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo Đông chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, nhân thân tốt và tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và vụ án đồng phạm có tính chất giảm nhẹ. Do đó, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, riêng bị cáo Đông đề nghị quyết định hình phạt dưới mức khởi điểm của khung hình phạt do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để có cơ hội làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Sau khi bàn bạc và thống nhất về việc đi mua Heroine về bán kiếm lời và trên đường mang Heroine đi bán, vào khoảng 18 giờ 00' ngày 20/3/2021 tại khu vực giáp ranh giữa bản Nà An, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên với bản Nà Can, xã Bản Bo, huyện Tam Đường đều thuộc tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang Lương Văn P, Thào Văn Đ đang vận chuyển 60,46 gam Heroine đi bán kiếm lời và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Các bị cáo Lương Văn P, Thào Văn Đ đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do hám lời bất chính các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mua bán ma túy với số lượng lớn (60,46 gam Heroine) nên hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy và trật tự an toàn xã hội. Hành vi đó đã đủ các yếu tố cấu thành tội phạm và đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” – tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Các bị cáo từ nhỏ được gia đình nuôi dưỡng, lớn lên làm ăn sinh sống và xây dựng gia đình.

Đối với bị cáo P đã 02 lần bị xử lý hình sự về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Hiếp dâm trẻ em”, tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội, còn đối với bị cáo Đ chưa bị xử lý hành chính và hình sự.

Trong quá trình điều tra và xét xử các bị cáo đều đã thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo - theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; đối với bị cáo Đ đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện, điều tra hành vi phạm tội khác, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đ – theo điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự (Công văn số 426/CV-CSMT ngày 18/8/2021).

[4] Về vai trò của các bị cáo:

Bị cáo P liên hệ với người mua ma túy và rủ rê, lôi kéo bị cáo Đ vào con đường phạm tội nên có vai trò chủ mưu trong việc thực hiện hành vi phạm tội, còn bị cáo Đ liên hệ với người bán ma túy và cùng P đi bán kiếm lời nên có vai trò thực hành tích cực. Do đó, xét thấy vai trò của các bị cáo là tương đương nhau nên trách nhiệm hình sự được đặt ra là như nhau.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ cũng như nhân thân của các bị cáo; bị cáo P có nhân thân xấu, là người khởi xướng hành vi phạm tội và bị cáo Đ là người thực hành tích cực nhưng phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đây là cơ sở để phân hóa trách nhiệm hình sự nhằm quyết định mức hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ vào các Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần tịch thu để tiêu hủy những vật là công cụ phạm tội đã thu giữ trong quá trình điều tra là: 60.06 gam Heroine; Tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước phương tiện phạm tội là: 02 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo.

[6] Về án phí hình sự: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, Hội đồng xét xử cần buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

[7] Về hình phạt bổ sung: xét thấy hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, khó có khả năng thi hành hình phạt bổ sung (phạt tiền) nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo như quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[8] Kiến nghị: đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ hành vi phạm tội của các đối tượng có liên quan khác để đảm bảo không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1/-** Tuyên bố các bị cáo Lường Văn P, Thào Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo; áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thào Văn Đ.

Xử phạt:

- Bị cáo Lường Văn P 17 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 20/3/2021.
- Bị cáo Thào Văn Đ 15 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 20/3/2021.

## 2/- Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy: Một phong bì Công văn của Công an huyện Tân Uyên phát hành bên trong đựng 60,06 gam chất bột màu trắng, 02 mảnh nilon màu trắng và 01 chiếc tất màu đen xám vào trong phong bì Công văn của Công an huyện Tân Uyên phát hành dán kín các mép phong bì niêm phong, dùng một mảnh giấy niêm phong màu trắng dán đè lên các mép của phong bì. Trên giấy niêm phong có ghi: “Vật chứng thu giữ của Lương Văn P và Thảo Văn Đ, hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Xảy ra ngày 20/3/2021, tại xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu” (theo hồ sơ bên trong là 60,06 gam Heroine, 02 mảnh nilon màu trắng và 01 chiếc tất màu đen xám);

- Tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước phương tiện phạm tội:

+ Một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh, số IMEI1: 353115113458607; số IMEI2: 353115118458602 trên máy gắn 01 sim có số thuê bao ký hiệu SIM 1: “0886.803.988”, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Thảo Văn Đ (tại thời điểm giao nhận điện thoại không lên nguồn, không kiểm tra được số thuê bao);

+ Một điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, vỏ màu trắng, có ốp lưng nhựa dẻo màu trắng, số IMEI1: 352705112450448; số IMEI2: 352705112450455 trên máy gắn 01 sim có số thuê bao ký hiệu SIM 1: “0988.846.960”, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Lương Văn P (tại thời điểm giao nhận điện thoại không lên nguồn, không kiểm tra được số thuê bao);

*(Tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết như trong Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh (PC04) với Cục Thi hành án dân sự tỉnh lập hồi 14 giờ 00’ ngày 13/8/2021)*

**3/- Án phí:** Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội: buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi liên quan biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TANDCC và VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKS, CA, Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp Lai Châu (P.Lý lịch tư pháp);
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Các bị cáo; NBC;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Hoà**